TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MINH HOÁ** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do -Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày: 14/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Lâm Xướng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Thanh Toàn

Ông: Đinh Minh Tặng

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

L V C sinh ngày: 19 tháng 6 năm 1997 tại: T T, T D, N A.

Nơi cư trú: Bản L, xã T T, huyện T D, tỉnh N A; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông L V S và bà K T H; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/11/2018 và chuyển tạm giam từ ngày 24/11/2018 cho đến nay, có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo L V C: Ông H N L – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q B. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 21/11/2018 tại cửa khẩu Quốc tế C L, xã D H, huyện M H, tỉnh Q B, lực lượng Đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế C L kiểm tra phát hiện L V C nhập cảnh từ L về V N có dấu hiệu nghi vấn. Tiến hành kiểm tra phát hiện trong ví da màu nâu đen mà C cầm trên tay có 18,5 viên nén màu hồng. C khai nhận đó là ma túy mua ở T L với giá 1.000 bạt Thái mang về V N với mục đích sử dụng cá nhân. Lực lượng Đồn Biên phòng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L V C.

Tại bản kết luận giám định số 09/GĐ-PC09 ngày 23/11/2018 của Phòng ký thuật hình sự Công an tỉnh Q B kết luận: 18,5 viên nén màu hồng là chất ma túy, loại Methammetamine có khối lượng 1,755g. Quá trình giám định đã sử dụng hết 0,15g và lưu tại Cơ quan giám định 0,202g. Hoàn trả 1,403g Methammetamine.

Vật chứng vụ án gồm:

- 1,403g (Một phẩy bốn trăm linh ba gam) Methammetamine mẫu ký hiệu A sau giám định được để vào phong bì thư dán kín, được niêm phong bằng các chữ ký của người tham gia niêm phong và dấu của phòng kỹ thuật hình sự.

- 01 (một) ví da màu nâu đen của L V C

- 01 (một) hộ chiếu số C4489019 do Cục quản lý Xuất nhập cảnh cấp ngày 28/02/2018 mang tên L V C.

- 01 (một) hộ chiếu số C0117267 do Cục quản lý Xuất nhập cảnh cấp ngày 19/3/2015 mang tên L V C.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ (không rõ chất lượng bên trong), IMEI 1: 865892045145673 và số IMEI 2: 865892045145665 bên trong khe chứa sim có chứa 01 (một) sim Viettel số 0352123912.

Cáo trạng số 01/CT-VKSMH ngày 10/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo L V C về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm e khoản 2 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo L V C về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm e khoản 2, Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo L V C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Căn cứ vào kết quả thẩm vấn công khai tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên toà; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên toà bị cáo đã nhất trí hoàn toàn với nội dung bản cáo trạng được đại diện Viện kiểm sát công bố và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với các lời khai của những người tham gia tố tụng tại phiên toà, qua đó cho thấy:

Ngày 21/11/2018, L V C đã có hành vi vận chuyển trái phép 1,755g chất ma túy, loại Methammetamine từ nước L về V N qua cửa khẩu Quốc tế C L, bị lực lượng Đồn Biên phòng cửa khẩu Quốc tế C L bắt quả tang.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố cũng như đề nghị:

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo L V C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Việc truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo L V C: Nhất trí với quan điểm của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 vì bị cáo L V C là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa vi phạm pháp luật, nguyên nhân phạm tội của bị cáo là do nhận thức pháp luật kém. Kính đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo L V C đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa. Như vậy Viện kiểm sát truy tố và luận tội là có căn cứ. Bị cáo vận chuyển trái phép ma

túy qua biên giới, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Do đó kết luận bị cáo L V C phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm e khoản 2 điều 250 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra vụ án cho thấy:

Đây là hành vi phạm tội có tính chất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật. Vấn đề ma tuý là một tệ nạn nhức nhối trong xã hội, nó gây ra hậu quả với tác hại rất lớn, làm suy đồi đạo đức, nhân cách con người. Vì vậy hành vi trên cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh nhằm trừng trị, cải tạo thành người tốt và răn đe và giáo dục chung.

[4] Xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thấy được lỗi lầm của mình, bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng đặc biệt khó khăn. Vì vậy cũng nên giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 2, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy:

- 1,403g (Một phẩy bốn trăm linh ba gam) Methammetamine mẫu ký hiệu A sau giám định được để vào phong bì thư dán kín, được niêm phong bằng các chữ ký của người tham gia niêm phong và dấu của phòng kỹ thuật hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 3, Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo L V C:

- 01 (một) ví da màu nâu đen của L V C

- 01 (một) hộ chiếu số C4489019 do Cục quản lý Xuất nhập cảnh cấp ngày 28/02/2018 mang tên L V C.

- 01 (một) hộ chiếu số C0117267 do Cục quản lý Xuất nhập cảnh cấp ngày 19/3/2015 mang tên L V C.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ (không rõ chất lượng bên trong), IMEI 1: 865892045145673 và số IMEI 2: 865892045145665 bên trong khe chứa sim có chứa 01 (một) sim Viettel số 0352123912.

Số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

[6] Về án phí: Bị cáo L V C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo L V C phạm tội: "Vận chuyển trái phép chất ma túy"

- Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo L V C.

Xử phạt bị cáo L V C 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21/11/2018.

Quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo L V C 45 ngày.

* Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 2, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy:

- 1,403g (Một phẩy bốn trăm linh ba gam) Methammetamine mẫu ký hiệu A sau giám định được để vào phong bì thư dán kín, được niêm phong bằng các chữ ký của người tham gia niêm phong và dấu của phòng kỹ thuật hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 3, Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo L V C:

- 01 (một) ví da màu nâu đen của L V C

- 01 (một) hộ chiếu số C4489019 do Cục quản lý Xuất nhập cảnh cấp ngày 28/02/2018 mang tên L V C.

- 01 (một) hộ chiếu số C0117267 do Cục quản lý Xuất nhập cảnh cấp ngày 19/3/2015 mang tên L V C.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đỏ (không rõ chất lượng bên trong), IMEI 1: 865892045145673 và số IMEI 2: 865892045145665 bên trong khe chứa sim có chứa 01 (một) sim Viettel số 0352123912.

Số vật chứng trên đã đươc chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo L V C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công.

Án xử công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/3/2019), để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

Đinh Lâm Xướng